

Số: 622 /BC-UBND

Tam Đảo, ngày 11 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện KHSD đất năm 2020 và đăng ký nhu cầu sử dụng đất, lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Tam Đảo

(Tài liệu xin ý kiến Ban Chấp hành Huyện ủy)

Kính gửi: Các đ/c: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện.

Căn cứ Luật Đất đai 2013; Luật số 35/2018/QH14 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Văn bản số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03/9/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 cấp huyện;

Căn cứ Văn bản số 6201/UBND-NN5 ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc lập quy hoạch, kế sử dụng đất giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Văn bản số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03/9/2020 của Bộ Tài nguyên & Môi trường về việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện;

Căn cứ Văn bản số 8020/UBND-NN5 ngày 23/10/2020 của UBND tỉnh đăng ký các công trình dự án trình HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 và xây dựng KHSD đất năm 2021;

Căn cứ Công văn số 3332/STNMT-QLĐĐ ngày 07/12/2020 của Sở Tài nguyên & Môi trường về việc đôn đốc triển khai công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện;

Căn cứ Quy chế số 01-QC/HU ngày 21/9/2020 của Huyện ủy Tam Đảo về quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy, Thường trực Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020-2025;

UBND huyện Tam Đảo báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 và đăng ký nhu cầu sử dụng đất, lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Tam Đảo:

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cũng như kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Tam Đảo hết hiệu lực thực hiện vào cuối năm 2020, để đảm bảo tính kế thừa, sự phù hợp, đồng bộ, thống nhất, tích hợp giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp quốc gia với quy hoạch tỉnh, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh với cấp huyện, phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội địa phương năm 2021 cần phải lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện (*là căn cứ pháp lý cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đáp ứng kịp thời các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn*).

II. Kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2020:

Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Tam Đảo được phê duyệt tại Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 13/5/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc gồm 102 công trình với diện tích 356,70 ha. Trong đó:

- Số công trình, dự án đăng ký mới là 28 công trình, với diện tích 28,70 ha.
- Số công trình, dự án chuyển tiếp từ Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 là 74 công trình, với diện tích 328,00 ha.

Kết quả thực hiện đến hết năm 2020 như sau:

Tổng số danh mục công trình, dự án được duyệt là 102 dự án, trong đó:

- Đã thực hiện xong: 13 dự án với diện tích là 51,43 ha.
- Đang thực hiện là: 67 dự án với diện tích là 256,74 ha
- Chưa thực hiện là: 22 công trình, dự án với diện tích là 48,53 ha

(Chi tiết thể hiện tại biểu 01 kèm theo)

Việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường GPMB các dự án đạt tỷ lệ thấp so với số lượng đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất do các nguyên nhân sau:

- Các đơn vị đăng ký nhu cầu sử dụng đất trong năm 2020 của ngành, địa phương không sát với khả năng thực hiện, đăng ký thực hiện với số lượng dự án lớn nhưng không huy động đủ vốn để thực hiện, do đó chưa thực hiện được. Trong đó: Một số dự án có diện tích lớn (*Trung tâm VHLH Tây Thiên, Dự án Khu du lịch Tam Đảo 2- Bến Tắm - Thác 75 bao gồm cả Ga Cáp treo... và các khu tái định cư, đấu giá được đăng ký với diện tích khoảng 250 ha*).

- Trình tự thủ tục về thu hồi đất theo Luật đất đai 2013 qua nhiều cấp, đặc biệt là việc thu hồi đất trồng lúa, đất trồng rừng (*phải báo cáo Chính phủ, thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận cho thu hồi và chuyển mục đích, định giá đất cụ thể và trình UBND tỉnh định giá đất cụ thể, ...*) nên mất nhiều thời gian để thu hồi đất phục vụ dự án.

III. Kết quả lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Tam Đảo

1. Nội dung thực hiện lập KHSD đất năm 2021:

** Nội dung đã thực hiện đến nay:*

- Tổ chức rà soát, thu thập tài liệu, số liệu phục vụ lập kế hoạch sử dụng

đất năm 2021 trên địa bàn huyện Tam Đảo.

- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2020.
- Đăng ký nhu cầu sử dụng đất của các ngành, UBND các xã thị trấn và các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện năm 2021.

- Lập danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên & Môi trường trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm 2020.

- Báo cáo UBND huyện kết quả lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Tam Đảo.

- * **Nội dung dự kiến thực hiện tiếp theo đối với Kế hoạch sử dụng đất năm 2021:**

- Báo cáo Thường trực Huyện ủy Tam Đảo, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; trình thông qua HĐND huyện.

- Hoàn chỉnh hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Tam Đảo gửi Hội đồng thẩm định cấp tỉnh.

- Tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh Hồ sơ theo ý kiến của Hội đồng thẩm định cấp tỉnh.

- Tiếp thu, giải trình, thông qua HĐND huyện trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt, công bố công khai và tổ chức thực hiện.

2. Kết quả đăng ký nhu cầu sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện Tam Đảo:

Căn cứ nhu cầu đăng ký sử dụng đất năm 2021 của các sở, ngành, cơ quan đơn vị, phòng ban liên quan và UBND các xã, thị trấn. UBND huyện đã tổng hợp nhu cầu sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện Tam Đảo, cụ thể như sau:

Tổng danh mục công trình, dự án đăng ký nhu cầu sử dụng đất thực hiện trong năm 2021 là: 181 dự án, với tổng diện tích 825,0ha.

Trong đó:

- Đất quốc phòng: 03 công trình, dự án, diện tích 79ha.
- Đất an ninh: 02 công trình, dự án, diện tích 1,78 ha.
- Đất khu công nghiệp: 01 công trình, dự án, diện tích 68,65 ha.
- Đất xây dựng trụ sở cơ quan: 01 dự án, diện tích 0,30ha
- Đất tổ chức sự nghiệp: 01 dự án, diện tích 0,05ha. (*Chi nhánh ngân hàng NN&PTNT tại thị trấn Đại Đình*)
- Đất cơ sở giáo dục: 03 công trình, dự án, diện tích 2,8 ha.
- Đất di tích LSVH: 02 công trình, dự án, diện tích 48,2 ha.
- Đất giao thông: 39 công trình, dự án, diện tích 220,03ha.
- Đất thủy lợi: 22 công trình, dự án, diện tích 159,16 ha.
- Đất công trình năng lượng: 27 công trình, dự án, diện tích 51,34ha.
- Đất tín ngưỡng: 02 dự án, diện tích 2,93 ha
- Đất chợ: 03 công trình, dự án, diện tích 1,15 ha.


- Đất cơ sở văn hóa: 05 công trình, dự án, diện tích 23,57 ha.
- Đất ở tại đô thị: 30 công trình, dự án, diện tích 70,14 ha.
- Đất ở tại nông thôn: 22 công trình, dự án, diện tích 28,20ha.
- Đất thể dục - thể thao: 01 công trình, dự án: 0,5ha.
- Đất thương mại, dịch vụ: 13 công trình, dự án, diện tích 53,49ha.
- Đất cây lâu năm (chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất NTTS sang đất trồng cây lâu năm: 01 dự án tại xã Tam Quan, diện tích 0,07ha.
- Giao đất rừng phòng hộ tại xã Bồ Lý: diện tích 7,7ha (*giao đất rừng phòng hộ tại khu vực Núi Ngang xã Bồ Lý*).
- Đất nông nghiệp khác: 02 dự án, diện tích 25 ha
(*Chi tiết có biểu đăng ký danh mục công trình, dự án đăng ký trong KHSD đất năm 2021 kèm theo*).

IV. Kiến nghị, đề xuất.

Căn cứ Quy chế số 01-QC/HU ngày 21/9/2020 của Huyện ủy Tam Đảo về quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy, Thường trực Huyện ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2020-2025

Căn cứ Điểm a, khoản 2, Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện: "*Thông qua kế hoạch phát triển KT-XH trung hạn và hàng năm của huyện, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt*".

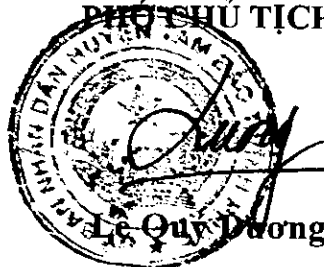
Để đảm bảo tiến độ, thời gian lập và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của cấp huyện trong tháng 12 năm 2020 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 8020/UBND-NN5 ngày 23/10/2020. Căn cứ Quy chế làm việc của Huyện ủy, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, UBND huyện kính đề nghị Ban Chấp hành Huyện ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo và cho phép UBND huyện báo cáo thông qua kỳ họp HĐND huyện cuối năm 2020, đồng thời trình Hội đồng thẩm định KHSD đất của tỉnh thẩm định để kịp thời trình UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo thời gian theo chỉ đạo của UBND tỉnh và kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng đất trong năm 2021 của huyện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 và kết quả đăng ký nhu cầu sử dụng đất, lập kế hoạch sử dụng đất sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện Tam Đảo. UBND huyện trân trọng báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Ban Chấp hành Huyện ủy để UBND huyện triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021
CỦA HUYỆN TAM ĐẢO - TỈNH VINH PHÚC**

Kèm theo Báo cáo số 622 /BC-UBND ngày 11/12/2020 của UBND huyện Tam Đảo

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Công trình, dự án được phân bổ từ quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh						
1.1	<i>Công trình, dự án mục đích quốc phòng, an ninh</i>						
*	Đất quốc phòng	79,00		79,00			
1	Tạo lập vành đai an toàn xí nghiệp 95/Z195	19,00		19,00	LUC 8,0 ha; BHK 0,7 ha; NTS 0,3 ha; ODT 4,4 ha; DTL 0,6 ha; DGT 1,0 ha; DTT 4,0 ha	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 09/7/2018; Nghị định số 148/2006/NĐ-CP và Văn bản số 7794/TB-VP ngày 16/8/2016; được Bộ Quốc phòng đồng ý chủ trương tại văn bản số 1274/BQP-CNQP ngày 17/12/2015. Chuyển tiếp từ KH2020.
2	Trạm huy động tiếp nhận quân nhân dự bị vị trí thôn Tiên Long, xã Đạo Trù	7,00		7,00	RSX	Xã Đạo Trù	Văn bản số 856/BCH-TM V/v: Đăng kí nhu cầu sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Tam Đảo; Quyết định số 765/QĐ-BTL V/v: Phê duyệt quy hoạch xây dựng thể trận quân sự trong KVPT của Ban CHQS huyện Tam Đảo/Tỉnh Vinh Phúc
3	Mở rộng trung tâm HLTH TTG (giai đoạn 2)	53,00		53,00	NTS 1,1 ha; DGT 3,25 ha; DTL 0,48 ha; SON 1,42 ha; LUC 2,35 ha; BHK 5,00 ha; CLN 6,20 ha; RSX 15,40 ha; RPH 13,80 ha; ONT 4,00 ha	Xã Minh Quang	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 của HĐND tỉnh; Đề án 8281/ĐA-UBND ngày 18/11/2016 của UBND tỉnh Vinh Phúc về phòng thủ dân sự tỉnh Vinh Phúc; Văn bản số 2564/UBND-CN2 ngày 07/5/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt địa điểm; QĐ 231/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của UBND huyện v/v thu hồi đất... Quyết định 347/QĐ-TM, ngày 17/02/2015 của Tổng cục tham mưu trưởng của Quân đội nhân dân Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Trung tâm huấn luyện tổng hợp Tăng thiết giáp (giai đoạn 2)

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (tên cấp xã)	Căn cứ pháp lý
*	Đất an ninh	1,78		1,78			
4	Mở rộng Trụ sở làm việc Công an Huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc	1,40		1,40	CAN	TT. Hợp Châu	Quyết định số 3771/QĐ-UBND ngày 23/12/2014 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v chấp thuận địa điểm; Quyết định 7295/QĐ-BCA-H02 Ngày 20/08/2020 của Bộ công an phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp cơ sở làm việc công an huyện Tam Đảo
5	Trụ sở làm việc cụm công an Tây Thiên thuộc công an Huyện Tam Đảo	0,38		0,38	CAN	TT. Đại Đình	Quyết định số 2734/QĐ - UBND của UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v chấp thuận địa điểm.
*	Đất khu công nghiệp	68,65		30,30			
6	Khu Công nghiệp Tam Dương II (Khu A)	68,65		30,30	LUC 7,15 ha; HNK 2,65 ha; CLN 11,00 ha; RSX 2,5 ha; ONT 7 ha	Huyện Tam Đảo	Đang đầu tư xây dựng
2	Công trình, dự án cấp huyện						
2.1	Công trình, dự án do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất						
*	Đất xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước	0,30		0,30			
7	Mở rộng trụ sở Đảng ủy, UBND, HĐND Xã Hồ Sơn	0,3		0,3	LUC	Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 18,19/NQ-HĐND ngày 17/7/2020; Quyết định 1208/QĐ-UBND của UBND huyện Tam Đảo ngày 25/12/2019 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2020. Chuyển tiếp từ KH2020
*	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	0,05		0,05			
8	Phòng giao dịch Đại Đình- Ngân Hàng NN và PTNT Việt Nam - chi nhánh huyện Tam Đảo Vĩnh Phúc II	0,05		0,05	LUC	TT. Đại Đình	Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 24/11/2020; CV số 8531/UBND-CN3 ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh về việc đồng ý chủ trương vị trí địa điểm Phòng giao dịch Đại Đình. Chuyển tiếp từ KH2020
*	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	2,80		2,80			
9	Trường THCS Đại Đình	2,00		2,00	LUC	TT. Đại Đình	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 23/10/2019 về chủ trương đầu tư dự án xây dựng Trường Trung học cơ sở Đại Đình, xã Đại Đình, huyện Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (tên cấp xã)	Căn cứ pháp lý
10	Trường THCS Hợp Châu	0,30		0,40	CLN	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 194, 195/NQ-HĐND ngày 12/12/2015; QĐ 732/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND huyện v/v thu hồi đất.Chuyển tiếp từ KH2020
11	Trường tiểu học Hợp Châu II	0,40		0,40	CLN	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 17/7/2017; QĐ 2161/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của UBND tỉnh thu hồi và giao đất cho UBND huyện Tam Đảo thực hiện dự án trường tiểu học Hợp Châu II. Chuyển tiếp từ KH2020
*	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	48,20		48,20			
12	Trung tâm VHLLH Tây Thiên	48,00		48,00	BHK 6,50 ha; CLN 15,50 ha; RSX 9,00 ha; DGT 2,50 ha; DTL 1,50 ha; ODT 10,00 ha; SON 3,00 ha	TT. Đại Đình	Quyết định số 3214/QĐ-UBND ngày 25/9/2009 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt QHCT tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm lễ hội Tây Thiên. Chuyển tiếp từ KH2020
13	Nhà làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và hẻm chỉ huy của Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại TT Tam Đảo	6,20		0,20	RPH	TT.Tam Đảo	Công văn số 4088/UBND - CN1 ngày 02/06/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp chứng tích lịch sử tại Thị trấn Tam Đảo
*	Đất giao thông	220,03	0,00	220,03			
14	Đường từ Thiên viện trực làm đi TL302 Khu danh thắng Tây Thiên, đoạn từ bên xe P3 ra DT.302	12,50		12,50	LUCC 4,50 ha; CLN 4,00 ha; RSX 3,00 ha; ODT 1,00 ha	TT. Đại Đình	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Nghị Quyết số 08/NQ-HĐND ngày 03/5/2019 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc về chủ trương đầu tư dự án Đường từ Thiên viện trực làm đi TL 302 Khu danh thắng Tây Thiên, đoạn từ bên xe P3 ra DT.302. Chuyển tiếp từ KH2020
15	Đường từ TL302 vào Dền Mẫu Hòa và kết hợp cải tạo nâng cấp đường Đại Đình - Cầu Trang	4,10		4,10	LUCC 1,00 ha; BHK 0,20 ha; RSX 0,10 ha; DGT 1,30 ha; DTL 0,10 ha; ODT 0,30 ha; SON 1,10 ha	TT. Đại Đình	Nghị quyết số 28,29/NQ-HĐND ngày 17/7/2017; QĐ 3587/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh v/v phê duyệt dự án ĐTXD công trình. Chuyển tiếp từ KH2020
16	Đường nội bộ phía nam khu công viên cây xanh, Khu Trung tâm VHLLH Tây Thiên	1,40		1,40	LUCC 0,90 ha; ODT 0,50 ha	TT. Đại Đình	Nghị quyết số 49,50/NQ-HĐND ngày 18/12/2017; QĐ 1672/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 của UBND tỉnh v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Chuyển tiếp từ KH2020

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Cầu cử pháp lý
17	Tuyến đường từ đền Thông đến ngã tư di Thiên Viện (Thuộc dự án thành phần 2 "San nèn, đường giao thông, hồ cảnh quan, cây xanh khu trung tâm di tích danh thắng Tây Thiên, huyện Tam Đảo")	0,83		0,83	BHK 0,50 ha; CLN 0,33 ha	TT. Đại Đình	Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 18/12/2017; QĐ số 593/QĐ-UBND ngày 03/3/2014 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc phê duyệt dự án ĐTXD công trình: dự án thành phần 2 "San nèn, đường giao thông, hồ cảnh quan, cây xanh khu trung tâm di tích danh thắng Tây Thiên, huyện Tam Đảo". Chuyển tiếp từ KH2020
18	Đường nối cầu Đông Dâu qua suối Đùm, xã Đông Tỉnh, huyện Tam Dương với đường Hợp Châu - Đông Tỉnh đến khu danh thắng Tây Thiên, Đại Đình, Tam Đảo	4,05		4,05	LUC 3,37 ha; ODT 0,43; CLN 0,25	TT. Đại Đình	Nghị quyết số 83,84 ngày 11/12/2019; Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 23/10/2019 về chủ trương đầu tư dự án Đường nối cầu Đông Dâu qua suối Đùm, xã Đông Tỉnh, huyện Tam Dương với đường Hợp Châu - Đông Tỉnh đến khu danh thắng Tây Thiên, Đại Đình, Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
19	Đường nối từ Hợp Châu - Đông Tỉnh đến khu danh thắng Tây Thiên (giai đoạn 2)	13,20		13,20	LUC 8,0 ha; ODT 0,3 ha; RSX 0,7 ha; DGT 3,2 ha; DTL 1,0 ha	TT. Đại Đình	Quyết định số 3723/QĐ-CT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v: Phê duyệt hướng tuyến công trình: Đường nối từ đường Hợp Châu - Đông Tỉnh đến khu danh thắng Tây Thiên
20	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Điện - Đại Đình	3,5		3,5	LUC 0,8ha; DGT 2,2ha	TT. Đại Đình	Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 21/07/2020 của HĐND huyện về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025
21	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường bộ hành từ đền Thông đến Đền Thượng thuộc khu danh thắng Tây Thiên	1,3		1,3	DGT 1,0ha; RSX 0,3ha	TT. Đại Đình	Quyết định số 1842/QĐ-UBND tỉnh Vĩnh Phúc ngày 23/7/2020 về việc phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án: cải tạo nâng cấp tuyến đường bộ hành từ đền Thông đến Đền Thượng thuộc khu danh thắng Tây Thiên
22	Cải tạo nâng cấp QL2B cũ, đoạn từ Km8 - Km11 qua trung tâm huyện lỵ Tam Đảo	4,80		4,80	LUC 1,00 ha; CLN 1,80 ha; DGT 1,00 ha; ODT 1,00 ha	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 28,29/NQ-HĐND ngày 17/7/2017; QĐ 2093/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh v/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư XDCT. Chuyển tiếp từ KH2020
23	Đường nối từ điểm giao Hợp Châu - Đông Tỉnh với ĐT302 đi Tây Thiên, huyện Tam Đảo	2,09		2,09	LUC 1,35 ha; CLN 0,19 ha; ODT 0,55 ha	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 v/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Xây dựng công trình Đường nối từ điểm giao Hợp Châu - Đông Tỉnh với ĐT302 đi Tây Thiên, huyện Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
24	Đường vành đai phía đông huyện lỵ Tam Đảo (Đoạn nối từ ĐT310 đến QL2B)	23,50		23,50	LUC 6,00 ha; BHK 2,50 ha; CLN 4,00 ha; RSX 10,00 ha; ODT 1,00 ha	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 18/12/2017; QĐ số 1071/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh đình chính QĐ số 3036/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của CT UBND tỉnh v/v phê duyệt báo cáo NCKT DA. Chuyển tiếp từ KH2020
25	Đường vành đai phía tây nối từ đường Hợp Châu - Đông Tỉnh với ĐT302 đi Tây Thiên huyện Tam Đảo	2,89		2,89	LUC 1,20 ha; CLN 1,69 ha	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 28,29/NQ-HĐND ngày 17/7/2017; QĐ 836/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 của UBND huyện v/v thu hồi đất. Chuyển tiếp từ KH2020

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đầu cấp xã)	Căn cứ pháp lý
26	Đường nối từ đường Quang Hà - Xã Hương với QL2B cũ đi Tam Đảo	5,04		5,64	LUC 2,00 ha; BHK 0,64 ha; CLN 1,00 ha; RSX 2,00 ha	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 28.29/NQ-HBND ngày 17/7/2017; QB 1614/QĐ-UBND ngày 29/10/2010 của UBND huyện Tam Đảo về phê duyệt dự án đầu tư. Chuyển tiếp từ KH2020
27	Đường trung tâm huyện lỵ Tam Đảo, đoạn nối từ QL2B mới (Km8+270) - Đường vành đai phía Đông	0,10		0,10	BHK 0,05 ha; NTD 0,05 ha	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 49/NQ-HBND ngày 18/12/2017; Quyết định phê duyệt QH số 882/QĐ-UBND ngày 30/9/2013 của UBND huyện. Chuyển tiếp từ KH2020
28	Đường nối bộ khu dân cư Dốc Nức, TT Hợp Châu	0,50		0,50	ODT 0,2 ha; LUC 0,3 ha	TT. Hợp Châu	5Nghị quyết 03/NQ-HBND ngày 21/7/2020 của UBND huyện Tam Đảo về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025
29	Đầu tư xây dựng QL2B cũ từ Bưu điện đến giao với QL2B mới	1,80		1,80	ODT 0,5; RSX 0,3; DGT 1,0	TT. Hợp Châu	5Nghị quyết 03/NQ-HBND ngày 21/7/2020 của UBND huyện Tam Đảo về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025
30	Đường nội thị huyện Tam Đảo, đoạn nối từ QL2B mới với đường vành đai phía đông	0,30		0,30	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 52, 53/NQ-HBND ngày 18/12/2018; QB 974/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Tam Đảo v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. Chuyển tiếp từ KH2020
31	Đường nội thị huyện Tam Đảo, đoạn nối QL2B cũ với khu công viên cây xanh	0,92		0,92	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị Quyết số 03/NQ-HBND ngày 21/07/2020 của UBND huyện về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025
32	Đường nội thị huyện Tam Đảo, đoạn nối QL2B mới với đường từ điểm giao đường Hợp Châu - Đông Tỉnh đi DT. 302	0,8		0,8	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị Quyết số 03/NQ-HBND ngày 21/07/2020 của UBND huyện về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025
33	Cải tạo, nâng cấp DH 67 đoạn qua thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc	3,00		3,00	DGT 2,3ha, LNK 0,2, BHK 0,5	TT. Hợp Châu	Quyết định số 432/QĐ-UBND Huyện Tam Đảo ngày 26/6/2020 về việc phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp DH 67 đoạn qua thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc
34	Đường nối QL2B cũ đi DT302 Đập tràn Cầu Nhội, huyện Tam Đảo	2,03		2,03	CLN 0,63 ha; RSX 1,4 ha	Xã Hồ Sơn, TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 28/NQ-HBND ngày 17/7/2017; QB 1122/QĐ-UBND ngày 31/2/2014 của UBND huyện Tam Đảo v/v phê duyệt điều chỉnh bổ sung dự án DTXDCT. Chuyển tiếp từ KH2020
35	Cải tạo nâng cấp QL2B mới từ Km2 đến Km13	5,50		5,50	LUC 0,50 ha; BHK 0,92 ha; RSX 2,05 ha; DGT 1,03 ha; ONT 1,00 ha	TT. Hợp Châu, Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 28.29/NQ-HBND ngày 17/7/2017; QB 2214/QĐ-UBND ngày 15/8/2005 của UBND tỉnh v/v thu hồi đất.. Chuyển tiếp từ KH2020
36	Cải tạo nâng cấp QL2B cũ, đoạn từ Cầu Chấn suối đến khu Tam Đảo I	24,87		24,87	BHK 1,50 ha; CLN 8,75 ha; RPH 1,20 ha; RDD 11,42 ha; ONT 2,00 ha	Xã Hồ Sơn, Xã Tam Quan, TT. Tam Đảo	Nghị quyết số 49,50/NQ-HBND ngày 18/12/2017; QB 2274/QĐ-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh v/v phê duyệt điều chỉnh bổ sung DA DTXDCT. Chuyển tiếp từ KH2020

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
37	Đường nối Tam Đảo I đến Tam Đảo II	11,50		11,50	RPH 1,50 ha; RDD 7,30 ha; DGT 2,70 ha	TT. Tam Đảo, TT. Đại Đình, Tam Quan, Hồ Sơn	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 17/7/2017; QĐ 1089/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh v/v thu hồi đất. Chuyển tiếp từ KH2020
38	Sửa chữa đâm báo ATGT công trình Đường Đại Đình - Cầu Chang thuộc hệ thống giao thông huyện Tam Đảo	4,70		4,70	LUC 3,50 ha; ONT 0,8 ha; CLN 0,4 ha	TT. Đại Đình; Xã Bò Lý	Nghị quyết số 36, 37/NQ-HĐND ngày 15/7/2019; QĐ 945/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa đâm báo ATGT công trình Đường Đại Đình - Cầu Chang thuộc hệ thống giao thông huyện Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
39	Đường từ đền cá xã Tam Quan vào đền Mẫu Sinh TT. Đại Đình	4,50		4,50	LUC 3,0 ha; RSX 1,5 ha	Xã Tam Quan, TT. Đại Đình	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Thông báo số 1869/TB-TU ngày 24/09/2019 của tỉnh ủy Vĩnh Phúc về phương án sử dụng các nguồn kinh phí còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2015, 2016 và 2018. Chuyển tiếp từ KH2020
40	Cải tạo, nâng cấp QL.2B đoạn từ cầu Chân Suối (Km13) đến khu du lịch Tam Đảo I (Hạng mục: Cải tạo 4 tuyến đường nội thị và điểm dừng chân ngắm cảnh tại khu du lịch Tam Đảo và hạng mục khu tái định cư)	4,21		4,21	CLN 1,31 ha; RPH 2,90 ha	TT. Tam Đảo	Nghị quyết số 49,50/NQ-HĐND ngày 18/12/2017 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 52, 53/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v phê duyệt điều chỉnh bổ sung dự án
41	Đường nối từ Tây Thiên đến khu du lịch Bến Tầm (giai đoạn 2)	5,66		5,66	LUC 2,0 ha; ONT 0,38 ha; RSX 3,28 ha	TT. Đại Đình, Đạo Trù	Văn bản số 549/UBND-CNI ngày 23/01/2017 V/v điều chỉnh cục bộ hướng tuyến bước thiết kế BVTC, dự án đường Tây thiên đến khu du lịch Bến Tầm; Văn bản số 4918/SXD-PTĐT&HTKT ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v: Thỏa thuận điều chỉnh độ cao không chế công trình: Đường nối từ Tây Thiên đến khu du lịch Bến Tầm. Chuyển tiếp từ KH2020
42	Đường Tây Sơn - Tam Sơn, đoạn từ Tây Thiên đến cầu Hợp Lý và đoạn từ QL2C đến hồ Vân Trục	16,19		16,19	LUC 7,68 ha; ONT 1,51, RSX 4,5 ha; DGT 2,0 ha; DTL 0,5 ha	Huyện Tam Đảo	Văn bản 2831/SKHĐT-DNKTHH ngày 13/10/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư V/v đầu tư dự án Đường Tây Sơn - Tam Sơn, đoạn từ Tây Thiên đến cầu Hợp Lý và đoạn từ QL2C đến hồ Vân Trục; Tờ trình số 2345/TT-SGTVT ngày 30/10/2020 V/v: cho phép thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án: Đường Tây Thiên-Tam Sơn, đoạn từ cầu Hợp Lý và đoạn từ QL2C đến hồ Vân Trục
43	Dự án đường cứu hộ PCCC và kết hợp dân sinh núi Chợ trời nối dài Hồ Bán Long xã Minh Quang, huyện Tam Đảo	3,00		3,00	RPH 3,00 ha	Xã Minh Quang	VB số 1269/SNN&PTNT-KHTC ngày 23/7/2020 về việc lập BC đề xuất chủ trương đầu tư dự án
44	Xây dựng mới cầu Chang qua sông Phó Đáy trên ĐT.302	0,20		0,20	ONT	Huyện Tam Đảo	Quyết định số 3779/QĐ-CT ngày 16/12/2010 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v phê duyệt quy hoạch phát triển giao thông nông thôn tỉnh Vĩnh Phúc đến Năm 2020 và tầm nhìn đến 2030
45	Mở rộng, cải tạo đường trục Bắc - Nam đô thị Vĩnh Phúc (QL.2B) đoạn từ nút giao đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai đến Cầu chân suối	25,00		25,00	LUC 20 ha; RSX 5 ha	Huyện Tam Đảo	Văn bản số 561/BQLDA-KHTC ngày 02/11/2020 V/v đăng kí các công trình, dự án trình HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 để thực hiện một số dự án trên địa bàn huyện

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
46	Cải tạo nâng cấp đường giao thông xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo tuyến từ ĐH61B (nhà Farm Hương) đi hồ Vĩnh Thành	0,40		0,40	LUC 0,1 ha; RSSX 0,3 ha	Xã Đạo Trù	Quyết định số 95/QĐ-UBND xã Đạo Trù ngày 7/7/2020 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
47	Cải tạo đường từ TL302 vào Hồ Đồng Mỏ	1,20		1,20	LUC 0,40 ha; CLN 0,30 ha; RSSX 0,30 ha; ONT 0,20 ha	Xã Đạo Trù	Nghị quyết số 28,29/NQ-HĐND ngày 17/7/2017, QĐ 2528/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, Chuyển tiếp từ KH2020
48	Cải tạo, nâng cấp đường ĐH 62, đoạn từ UBND xã Yên Dương đi trên Suối Lạnh	8,85		8,85	LUC 6,85 ha; DGT 2,0ha	Xã Yên Dương	Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 21/07/2020 của HĐND huyện về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025
49	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Hợp Châu - Minh Quang	3,8		3,8	LUC 0,8ha; DGT 3,0 ha	TT Hợp Châu, xã Minh Quang	Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 21/07/2020 của HĐND huyện về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025
50	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trên xã Hồ Sơn - Lũng Sầu, đoạn Đại Đình - Tam Quan	4,3		4,3	DGT 3,3ha; LUC 0,5ha; CLN 0,4ha	TT Đại Đình, xã Tam Quan	Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 21/07/2020 của HĐND huyện về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025
51	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông huyện Tam Đảo, đoạn nối từ ĐT 302 (km32+610) với đường Bồ Lý - Yên Dương	0,90		0,90	DGT 0,5ha; BHK 0,4ha	Xã Bồ Lý, Yên Dương	Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND huyện Tam Đảo về việc cho phép chuẩn bị đầu tư dự án
52	Cải tạo, nâng cấp Đường ĐH 65 từ Tam quan (DDT309) đến Bưu Điện Hồ Sơn huyện Tam Đảo	6,00		6,00	ONT: 1ha; LUC: 2ha; CLN: 1ha; DGT: 2ha;....	Xã Tam Quan, Hồ Sơn,	Nghị quyết số 41/NQ-HĐND, NQ 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và KH đầu tư công năm 2021.
*	Đất thủy lợi	159,16		159,16			
53	Dự án Hệ thống tưới vùng rau Hồ Sơn	0,80		0,80	LUC 0,50 ha; BHK 0,30 ha	Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 09,10/NQ-HĐND ngày 09/7/2018, QĐ số 203/QĐ-SNN&PTNT ngày 31/5/2018 của Sở NN&PTNT về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư XDCT. Chuyển tiếp từ KH2020
54	Hồ chứa nước Đồng Mỏ	15,00		15,00	BHK 1,00 ha; CLN 1,50 ha; RSSX 2,50 ha; RDD 10,00 ha	Xã Đạo Trù	Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 18/12/2017 của HĐND tỉnh, Chuyển tiếp từ KH2020

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
55	Dự án xử lý sạt lở dưới tràn hồ Vĩnh Thành tại các vị trí qua khu dân cư thôn Vĩnh Ninh	1,50		1,50	LUC 0,12 ha; CLN 0,14 ha; ONT 0,01 ha; BHK 0,15 ha; RSX 0,9 ha; DGT 0,10 ha; DTL 0,08 ha	Xã Đạo Trù	Nghị quyết số 18.19/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 (DT: 0,41 ha); Quyết định số 3108/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư; Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 (DT: 1,09 ha); Báo cáo số 357/BC-SKHET của UBND tỉnh Vĩnh Phúc ngày 11/9/2019 kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án xử lý sạt lở dưới tràn hồ Vĩnh Thành tại các vị trí qua khu dân cư thôn Vĩnh Ninh. Chuyển tiếp từ KH2020
56	Dự án xử lý sạt lở dưới tràn xả lũ hồ Vĩnh Thành	0,03		0,03	RSX	Xã Đạo Trù	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 17/10/2017 phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư XDCT
57	Xây dựng hệ thống mương cứng dẫn nước từ kênh N7	1,30		1,30	LUC	Xã Tam Quan	QĐ 278/QĐ-UBND của UBND tỉnh Vĩnh Phúc ngày 3/7/2019 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật thực hiện dự án xây dựng hệ thống mương cứng dẫn nước từ kênh N7. Chuyển tiếp từ KH2020
58	Xây dựng hệ thống kênh chính hồ chứa nước Đồng Mỏ	1,87		1,87	LUC 0,51 ha; BHK 0,22 ha; CLN 0,22 ha; RSX 0,01 ha; NTS 0,06 ha; ONT 0,85 ha	Xã Bồ Lý	Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 phê duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình (Đã ký bổ sung diện tích và bổ sung các xã). Chuyển tiếp từ KH2020
		0,12		0,12	LUC 0,05 ha; BHK 0,03 ha; CLN 0,01 ha; ODT 0,03 ha	TT. Đại Đình	
		1,10		1,10	LUC 0,44 ha; BHK 0,06 ha; CLN 0,27 ha; RSX 0,03 ha; ONT 0,30 ha	Xã Đạo Trù	
59	Khắc phục tràn Bồ Lý - Yên Dương huyện Tam Đảo bị sạt lở cuốn trôi do ảnh hưởng của cơn bão số 4	0,30		0,30	LUC 0,10 ha; BHK 0,20 ha	Xã Bồ Lý, Xã Yên Dương	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án ĐTXD công trình Khắc phục sự cố tràn Bồ Lý - Yên Dương huyện Tam Đảo bị sạt lở cuốn trôi do ảnh hưởng của cơn bão số 4. Chuyển tiếp từ KH2020
60	Xử lý sạt trượt mái taluy đường GTNT đoạn tiếp giáp suối xả lũ hồ Xã Hương thôn Xã Hương, xã Minh Quang, huyện Tam Đảo.	0,20		0,20	CLN	Xã Minh Quang	Nghị quyết: 29/NQ-HĐND ngày 24/11/2020; Văn bản số 261/SKHĐT-DNKTHH ngày 29/11/2019 của sở kế hoạch và đầu tư về việc đầu tư dự án kê chắn đất chống xói lở, bảo vệ đường giao thông và khu dân cư thôn Xã Hương, xã Minh Quang, huyện Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (tổ cấp xã)	Căn cứ pháp lý
61	Cải tạo, nâng cấp đập Cửu Yên và bê tông hóa mặt bờ bao kết hợp đường dân sinh từ đập Cửu Yên đi Khu liên hiệp thể thao huyện Tam Đảo	0,59		0,59	CLN 0,03 ha; ONT 0,02 ha; BHK 0,01 ha; NTS 0,32 ha; DTL 0,01 ha; DGT 0,13 ha; SON 0,07 ha	TT, Hợp (khu), Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 1/7/2020; Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Quyết định số 2571/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án DTXD công trình Cải tạo, nâng cấp đập Cửu Yên và bê tông hóa mặt bờ bao kết hợp đường dân sinh từ đập Cửu Yên đi Khu liên hiệp thể thao huyện Tam Đảo
62	Dự án đầu tư cấp nước sạch cho các xã trên địa bàn huyện Tam Đảo và huyện Lập Thạch	0,90		0,90	BHK	Xã Bồ Lý	Tờ trình số 322/TT/BCS ngày 05/10/2020 của Tỉnh ủy Vĩnh Phúc xin chủ trương đầu tư dự án đầu tư cấp nước sạch cho các xã trên địa bàn huyện Tam Đảo và huyện Lập Thạch; Văn bản số 9467/UBND-CN3 ngày 27/11/2019 của UBND tỉnh đồng ý chủ trương
63	Xử lý thấm tại đập phụ số 01 hồ chứa nước Đòng Mỏ, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo	0,50		0,50	LUC 0,2ha; LNK 0,1ha; ONT 0,2ha	Xã Đạo Trù	Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 24/11/2020; Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án Xử lý thấm tại đập phụ số 01 hồ chứa nước Đòng Mỏ, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo
64	Kè chống sạt lở bờ sông Phó Dầy	1,37		1,37	LUC 0,5 ha; BHK 0,2 ha; LNK 0,1 ha; NTS 0,05 ha; ONT 0,02 ha; DGT 0,2 ha; DTL 0,3 ha.	Xã Yên Dương; Xã Bồ Lý	Văn bản số 7909/UBND-NN3 ngày 21/10/2020 về lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công năm 2021 ngành NN&PTNT
65	Kè chống sạt lở các vị trí xung yếu trên sông Phó Dầy thuộc địa phận xã An Hòa huyện Tam Dương và xã Liên Hòa huyện Lập Thạch. Kết hợp gia cố chống sạt lở các suối kết nối với sông Phó Dầy (suối Yên Hòa và Bồ Lý, suối Đùm thuộc xã Đòng Trù và xã Đại Đình)	2,52		2,52	LUC 1 ha; BHK 0,5 ha; LNK 0,1 ha; NTS 0,07 ha; ONT 0,05 ha; DGT 0,3 ha; DTL 0,5 ha.	Xã Bồ Lý; TT, Đại Đình	Văn bản số 7909/UBND-NN3 ngày 21/10/2020 về lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công năm 2021 ngành NN&PTNT
66	Cắm mốc chi giới trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi hồ Vĩnh Thành, Làng Hà, Xã Hương, Bàn Long, Đòng Mỏ	0,15		0,15	BHK 0,15ha	Xã Đạo Trù, xã Hồ Sơn, xã Minh Quang	Văn bản số 1674/SNN&PTNT-KHTC ngày 21/9/2020 của Sở NN&PTNT về việc lập BC đề xuất chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới năm 2021 ngành NN&PTNT
67	Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập WBS- Vĩnh Phúc	11,05		11,05	LUC 0,3 ha; RSX 0,4 ha	Xã Đạo Trù	NQ số 58/NQ-HĐND ngày 12/12/2016; NQ số 52/NQ-HĐND ngày 18/12/2018; NQ số 36,37/NQ-HĐND ngày 15/7/2019

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
68	Dự án Hồ chứa nước Đồng Mỏ, tỉnh Vĩnh Phúc	117,00		117,00	DTL	Xã Đạo Trù	VB số 2116/TTg-KTN ngày 11/12/2012 của TTCP; NQ số 153,151/NQ-HĐND ngày 22/12/2014; NQ số 49/NQ-HĐND ngày 18/12/2019; NQ số 37/NQ-HĐND ngày 15/7/2019
69	Dự án Xử lý sạt lở dưới tràn xả lũ hồ Vĩnh Thành	0,99		0,99	LUC	Xã Đạo Trù	NQ số 28,29/NQ-HĐND ngày 17/7/2017; NQ số 49,50/NQ-HĐND ngày 18/12/2018; NQ số 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019
70	Hồ Phấn Lân Thượng	0,51		0,51	NTS 0,5 ha; DGT 0,01 ha	Xã Đạo Trù	Văn bản số 423/TL.TĐ-KHKT V/v xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; Đăng kí danh mục công trình, dự án trình HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất, CMD sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng tại ki hợp HĐND tỉnh cuối năm 2020
71	Cải tạo nâng cấp hồ Đồng Ôn xã Yên Dương	0,05		0,05	NTS 0,03 ha; DTL 0,01 ha; DGT 0,01 ha	Xã Yên Dương	Văn bản số 423/TL.TĐ-KHKT V/v xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; Đăng kí danh mục công trình, dự án trình HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất, CMD sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng tại ki hợp HĐND tỉnh cuối năm 2020
72	Cải tạo nâng cấp đập dâng và kiên cố hóa hệ thống kênh tưới đập công trường	0,06		0,06	BHK	TT. Đại Đình	Văn bản số 423/TL.TĐ-KHKT V/v xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; Đăng kí danh mục công trình, dự án trình HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất, CMD sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng tại ki hợp HĐND tỉnh cuối năm 2020
73	Kênh NI hồ Làng Hà	0,35		0,35	BHK	Xã Hồ Sơn	Văn bản số 423/TL.TĐ-KHKT V/v xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; Đăng kí danh mục công trình, dự án trình HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất, CMD sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng tại ki hợp HĐND tỉnh cuối năm 2020
74	Dự án cấp nước sạch cho các xã trên địa bàn huyện Tam Đảo và huyện Lập Thạch	0,90		0,90	LUC 0,5 ha, RSX 0,4 ha	Xã Hồ Sơn, Bồ Lý, Đạo Trù, Yên Dương	Quyết định số 2987/QĐ-UBND của tỉnh Vĩnh Phúc ngày 02/12/2020 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư cấp nước sạch cho các xã trên địa bàn huyện Tam Đảo và huyện Lập Thạch của công ty TNHH đầu tư nước sạch Minh Anh
*	Đất công trình năng lượng	51,34		51,34			
75	Xây dựng mới trạm biến áp 110KV Bá Thiện và TBA 220KV Bá Thiện và các xuất tuyến	0,40		0,40	LUC	Minh Quang	Nghị quyết số 58,59/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của HĐND tỉnh. Chuyển tiếp từ KH2020

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm đến cấp xã	Căn cứ pháp lý
76	Công trình điện toàn xã	1,70		1,70	LUC 0,2ha; RSX 1,0 ha; CLN 0,3 ha; HNK 0,2 ha	Xã 301 Ý	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh. Chuyển tiếp từ KH2020
77	Xây dựng các TBA Quan Ngoại 8, Dông Xuân 2, Lam Đình 1 và Dông Áng 1 để san tải cho các TBA Hoàng Hoa 3, Quan Ngoại 3, Dông Xuân, Lam Đình, Dông Áng	0,04		0,04	LUC 0,018 ha; HNK 0,024 ha	Xã Tam Quan	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; QĐ số 2655/QĐ-EVNNPC ngày 30/8/2019 của Tổng công ty điện lực Miền Bắc về việc giao danh mục kế hoạch DTXD năm 2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc. Chuyển tiếp từ KH2020
78	Đường dây và TBA 110KV/A Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc- đăng ký thêm diện tích	2,26		2,26	LUC 2,08 ha; HNK 0,18 ha	Xã Minh Quang, TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Thông báo thu hồi đất số 208/TB-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
79	Tiến hành dự án mở rộng và cải tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Vĩnh Phúc (Dự án JICA)	2,32		2,32	LUC 0,02 ha; CLN 1,30 ha; RSX 1,00 ha	Các xã và TT	Nghị quyết số 49, 50/NQ-HĐND ngày 18/12/2017; CV số 1464/PCVP-XD ngày 25/8/2017 về đăng ký nhu cầu sử dụng đất thực hiện các công trình điện năm 2018. Chuyển tiếp từ KH2020
80	Tiến hành dự án: Mở rộng và cải tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Vĩnh Phúc (JICA)-thuộc dự án phát triển lưới điện truyền tải và phân phối lần 2 - vay vốn Ngân hàng hợp tác quốc tế Nhật Bản	0,10		0,10	LUC 0,08 ha; BHK 0,02 ha	Các xã: Thị trấn	Nghị quyết số 52, 53/NQ-HĐND ngày 18/12/2018; CV số 1577/PCVP-KH ngày 22/10/2018 của Công ty Điện lực Vĩnh Phúc về việc đăng ký danh mục kế hoạch DTXD năm 2019. Chuyển tiếp từ KH2020
81	Dự án Đường dây 220 KV Việt Trì – Tam Dương – Bá Thiện (thuộc các xã, TT, Đại Đình, Tam Quan, Hồ Sơn, Hợp Châu, Minh Quang)	1,03		1,03	LUC	Các xã Tam Quan, Hồ Sơn, TT. Hợp Châu, Minh Quang, TT. Đại Đình	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Công văn số 9147/UBND-CN3 ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc chấp nhận phương án; Văn bản số 4463/NPMB-ĐB ngày 20/8/2019 của Ban quản lý dự án các công trình điện miền Bắc về việc đề nghị đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2019 cho dự án đường dây 220 KV Việt Trì – Tam Dương – Bá Thiện, địa phận huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc
82	Chống quá tải và giảm TĐN các TBA Tân Thái, Đông Xuân, Đông lịch 1, Đạo Tú 5, Văn Quán 1, Khoái Trung, Tư Yên 3, Bồ Lý 7, Lien Hòa 4	0,03		0,03	LUC 0,02 ha; HNK 0,01 ha	Huyện Tam Đảo	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; QĐ 2617/QĐ-EVNNPC ngày 29/8/2019 của Tổng công ty điện lực miền Bắc về việc giao bổ sung danh mục kế hoạch DTXD năm 2019 cho công ty điện lực Vĩnh Phúc. Chuyển tiếp từ KH2020
83	TBA 220KV Bá Thiện và Đường dây 220KV Việt Trì - Tam Dương - Bá Thiện	2,48		2,48	LUC 1,83 ha; RSX 0,28; RPH 0,18 ha; BHK 0,18 ha	TT. Hợp Châu, Đại Đình, TT. Tam Đảo, Bồ Lý, Đạo Trù, Hồ Sơn, Minh Quang, Tam Quan, Yên Dương	Văn bản số 2103/PCVP-XD V/v đăng kí kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện Tam Đảo

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
84	Đường dây và TBA 110kVA Tam Dương	0,60		0,49	LUC 0,2 ha; RSX 0,2 ha; BHK 0,2 ha	TT. Hợp Châu, Đại Đình, TT. Tam Đảo, Bồ Lý, Đạo Trù, Hồ Sơn, Minh Quang, Tam Quan, Yên Dương	Văn bản số 93/59/UBND-CN2 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc ngày 26/1/2018 về việc chấp nhận hướng tuyến Đường dây
85	Đường dây và TBA 110Kv Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc	12,70		12,70	LUC 11,20 ha; BHK 1,5 ha	Xã Minh Quang, TT. Hợp Châu	Văn bản số 2103/PCVP-XD V/v đăng kí kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện Tam Đảo
86	Xây dựng mới các TBA phân phối để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho khu vực huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc năm 2021	0,03		0,03	BHK 0,02 ha; LUC 0,01	TT. Hợp Châu, TT. Đại Đình, xã Hồ Sơn, xã Tam Quan, xã Đạo Trù	Văn bản số 2103/PCVP-XD V/v đăng kí kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện Tam Đảo
87	CQT và giảm tổn thất điện năng các TBA phân phối khu vực huyện Tam Đảo năm 2021 (theo đăng kí quy hoạch 2021 xây dựng mới 19 TBA)	1,45		1,45	LUC 1,15 ha; BHK 0,3 ha	Xã Minh Quang, Hợp Châu, Hồ Sơn, Tam Quan, Đại Đình, Đạo Trù, Bồ Lý, Yên Dương	Công văn số 87/BC - ĐTD ngày 09/11/2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc về việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện
88	CQT và giảm tổn thất điện năng các TBA phân phối khu vực huyện Tam Đảo năm 2022 (theo đăng kí quy hoạch 2022 xây dựng mới 16 TBA)	1,04		1,04	LUC 0,89 ha; BHK 0,15 ha	Xã Minh Quang, TT. Hợp Châu, xã Hồ Sơn, xã Tam Quan, TT. Đại Đình, xã Đạo Trù, xã Bồ Lý, xã Yên Dương	Văn bản số 2103/PCVP-XD V/v đăng kí kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện Tam Đảo
89	CQT và giảm tổn thất điện năng các TBA phân phối khu vực huyện Tam Đảo năm 2023 (theo đăng kí quy hoạch 2023 xây dựng mới 25 TBA)	1,75		1,75	LUC 1,2 ha; RSX 0,05 ha; BHK 0,50 ha	xã Minh Quang; TT. Hợp Châu; xã Hồ Sơn, xã Tam Quan, TT. Đại Đình, xã Đạo Trù, xã Bồ Lý, xã Yên Dương	Văn bản số 2103/PCVP-XD V/v đăng kí kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện Tam Đảo
90	CQT và giảm tổn thất điện năng các TBA phân phối khu vực huyện Tam Đảo năm 2024 (theo đăng kí quy hoạch 2024 xây dựng mới 15 TBA)	0,95		0,95	LUC 0,75 ha; RSX 0,05 ha; BHK 0,15 ha	xã Minh Quang; TT. Hợp Châu; xã Hồ Sơn, xã Tam Quan, TT. Đại Đình, xã Đạo Trù, xã Bồ Lý, xã Yên Dương, TT. Tam Đảo	Văn bản số 2103/PCVP-XD V/v đăng kí kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện Tam Đảo
91	CQT và giảm tổn thất điện năng các TBA phân phối khu vực huyện Tam Đảo năm 2025 (theo đăng kí quy hoạch 2025 xây dựng mới 15 TBA)	1,05		1,05	LUC 0,85 ha; RSX 0,05 ha; BHK 0,15 ha	Xã Minh Quang, Hợp Châu, Hồ Sơn, Tam Quan, Đại Đình, Đạo Trù, Bồ Lý, Yên Dương	Công văn số 87/BC - ĐTD ngày 09/11/2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc về việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Cơ sở pháp lý
92	CQT và giảm tổn thất điện năng các TBA phân phối khu vực huyện Tam Đảo năm 2026 (xây dựng mới DZ trung thế và 19 TBA)	1,07		1,07	LUUC 0,75 ha; RSSX 0,07 ha; BHK 0,25 ha	Xã Minh Quang, Hợp Châu, Hồ Sơn, Tam Quan, Đại Đình, Đạo Trù, Bồ Lý, Yên Dương, TT. Tam Đảo	Công văn số 87/BC - DTD ngày 09/11/2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc về việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện
93	Xây dựng mới các TBA phân phối để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực huyện Tam Đảo tỉnh Vĩnh Phúc năm 2027 (xây dựng mới DZ trung thế và 20 TBA)	1,13		1,13	LUUC 0,85 ha; RSSX 0,03 ha; BHK 0,25 ha	Xã Minh Quang, Hợp Châu, Hồ Sơn, Tam Quan, Đại Đình, Đạo Trù, Bồ Lý, Yên Dương, TT. Tam Đảo	Công văn số 87/BC - DTD ngày 09/11/2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc về việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện
94	Xây dựng mới các TBA phân phối để nâng cao độ tin cậy cung cấp điện khu vực huyện Tam Đảo tỉnh Vĩnh Phúc năm 2028 (xây dựng mới DZ trung thế và 18 TBA)	0,97		0,97	LUUC 0,55 ha; RSSX 0,02 ha; BHK 0,40 ha	Xã Minh Quang, Hợp Châu, Hồ Sơn, Tam Quan, Đại Đình, Đạo Trù, Bồ Lý, Yên Dương, TT. Tam Đảo	Công văn số 87/BC - DTD ngày 09/11/2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc về việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện
95	CQT và giảm tổn thất điện năng các TBA phân phối khu vực huyện Tam Đảo năm 2029 (xây dựng mới DZ trung thế và 22 TBA)	1,03		1,03	LUUC 0,70 ha; RSSX 0,03 ha; BHK 0,1ha; DGT 0,15 ha; DTL 0,05 ha	Xã Minh Quang, TT. Hợp Châu; xã Hồ Sơn, xã Tam Quan, TT. Đại Đình, xã Đạo Trù, xã Bồ Lý, xã Yên Dương	Văn bản số 2103/PCVP-XD V/v đăng kí kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện Tam Đảo
96	CQT và giảm tổn thất điện năng các TBA phân phối khu vực huyện Tam Đảo năm 2030 (xây dựng mới DZ trung thế và 22 TBA)	1,03		1,03	LUUC 0,70 ha; RSSX 0,03 ha; BHK 0,1ha; DGT 0,15 ha; DTL 0,05 ha	Xã Minh Quang, TT. Hợp Châu; xã Hồ Sơn, xã Tam Quan, TT. Đại Đình, xã Đạo Trù, xã Bồ Lý, xã Yên Dương	Công văn số 87/BC - DTD ngày 09/11/2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc về việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện
97	Dường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên và mở rộng ngắn lộ 500kV tại TBA 500kV Vĩnh Yên	6,68		6,68	LUUC 4,95 ha; RPH 0,5 ha; RSSX 0,74 ha; BHK 0,5 ha	Xã, thị trấn: Hợp Châu, Đại Đình, Tam Đảo, Bồ Lý, Đạo Trù, Hồ Sơn, Minh Quang, Tam Quan, Yên Dương.	Thỏa thuận hợp tác ngày 14/08/2020 giữa UBND tỉnh Vĩnh Phúc và Tập đoàn điện lực VN về cơ chế phối hợp để EVN thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng điện và triển khai các dự án điện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc
98	Công trình đầu tư phát triển lưới điện trung, hạ áp huyện Tam Đảo	1,80		1,80	LUUC 0,45 ha; RSSX 0,38 ha; RPH 0,38 ha; BHK 0,6 ha	Xã, thị trấn: Hợp Châu, Đại Đình, Tam Đảo, Bồ Lý, Đạo Trù, Hồ Sơn, Minh Quang, Tam Quan, Yên Dương.	Công văn số 87/BC - DTD ngày 09/11/2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc về việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (tên cấp xã)	Căn cứ pháp lý
99	Đường dây 110kV và TBA Tam Dương 2	0,70		0,70	LUC 0,6 ha; BHK 0,1 ha	Xã Tam Quan	Quyết định 4922/QĐ-BCT ngày 29/12/2017 của Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phát triển Điện lực Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 – 2025 có xét đến 2035
100	Xây dựng công trình đường dây và TBA 220kV huyện Tam Đảo	2,50		2,50	LUC 2,00 ha; BHK 0,5 ha	Hợp Châu, Đại Đình, Tam Đảo, Bồ Lý, Đạo Trù, Hồ Sơn, Minh Quang, Tam Quan, Yên Dương.	Công văn số 87/BC - ĐTD ngày 09/11/2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc về việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện
101	Xây dựng công trình đường dây và TBA 110kV huyện Tam Đảo	4,50		4,50	LUC 4,00 ha; BHK 0,5 ha	Hợp Châu, Đại Đình, Tam Đảo, Bồ Lý, Đạo Trù, Hồ Sơn, Minh Quang, Tam Quan, Yên Dương.	Công văn số 87/BC - ĐTD ngày 09/11/2020 của công ty điện lực Vĩnh Phúc về việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện
*	Đất cơ sở tín ngưỡng	2,93	0,00	2,93			
102	Mở rộng khuôn viên Đền Chấn Suối	1,50		1,50	DTL	Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 ; QĐ 215/UBND-CN3 về việc mở rộng Đền Chấn Suối tại xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
103	Mở rộng và cải tạo khuôn viên Đền Trình xã Tam Quan	1,43		1,43	BHK (1,34 ha) ; NTS (0,04 ha); DGT (0,04 ha); DTL (0,01 ha)	Xã Tam Quan	QĐ số 590/QĐ-UBND ngày 08/9/2015 của UBND huyện Tam Đảo v/v thu hồi đất để thực hiện dự án: Mở rộng và cải tạo khuôn viên Đền Trình xã Tam Quan; Văn bản số 2370/STNMT-QLDD ngày 01/09/2020 của sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Phúc V/v giao đất mở rộng khuôn viên đền Trình, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo.
*	Đất chợ	1,15		1,15			
104	QH chợ TT. Đại Đình	0,50		0,50	LUC	TT. Đại Đình	Nghị quyết số 194, 195/NQ-HĐND ngày 12/12/2015; QĐ 76/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND huyện Tam Đảo về việc thu hồi đất. Chuyển tiếp từ KH2020
105	Chợ thị trấn Tam Đảo	0,15		0,15	TSC	TT. Tam Đảo	Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 ; Thông báo số 04/TB-UBND ngày 08/01/2018 của UBND tỉnh về việc đầu tư xây dựng chợ thị trấn Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
106	Chợ NTM xã Yên Dương	0,50		0,50	LUC	Xã Yên Dương	Nghị quyết số 52, 53/NQ-HĐND ngày 18/12/2018; Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 28/5/2018 của UBND huyện Tam Đảo về việc duyệt địa điểm. Chuyển tiếp từ KH2020
*	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	23,57		23,57			

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (tên cấp xã)	Căn cứ pháp lý
107	Khu công viên cây xanh trung tâm huyện Tam Đảo	9,00		9,00	LUC 8,50 ha; DGT 0,50ha	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 18/12/2017; QĐ 275/QĐ-UBND ngày 29/10/2018 của UBND tỉnh v/v phê duyệt dự án DTXDCT; Chuyển tiếp từ KH2020
108	Khu công viên cây xanh - thuộc giai đoạn 2 Trung tâm văn hóa lễ hội Tây Thiên	11,67		11,67	BHK 3,0 ha; ODT 0,57 ha; RSX 6,62 ha; DGT 0,02 ha; DDT 1,46 ha	TT. Đại Đình	Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 24/2/2016 về việc phê duyệt dự án DTXD; Quyết định số 29/QĐ-HĐND ngày 23/12/2015 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công Khu công viên cây xanh - thuộc giai đoạn 2 Trung tâm văn hóa lễ hội Tây Thiên, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.
109	TT. Văn hóa thể thao TT. Đại Đình	0,30		0,30	LUC	TT. Đại Đình	Nghị quyết số 194, 195/NQ-HĐND ngày 12/12/2015; QĐ 920/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND huyện Tam Đảo v/v thu hồi đất. Chuyển tiếp từ KH2020
110	Nhà văn hóa thanh thiếu nhi huyện Tam Đảo	1,00		1,00	LUC	TT. Hợp Châu, Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 18,19/NQ-HĐND ngày 17/7/2020; QĐ 2114/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc cho phép chuyển bị đầu tư một số dự án. Chuyển tiếp từ KH2020
111	Xây dựng nhà tương niệm các Anh hùng liệt sỹ huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc	1,60		1,60	RSX	Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của HĐND tỉnh về chấp thuận nhà nước thu hồi đất; Văn bản số 8827/UBND- CN1 V/v chấp thuận địa điểm xây dựng Nhà tương niệm các Anh hùng Liệt sỹ huyện Tam Đảo
*	Đất ở tại đô thị	70,14		70,14			
112	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	2,63		2,63	CLN	TT. Tam Đảo	
113	Khu tái định cư phục vụ dự án cải tạo, nâng cấp QL2B đoạn từ Cầu chân suối (km13 đến khu du lịch Tam Đảo 1)	2,00		2,00	NHK 0,80 ha; CLN 1,00 ha; ODT 0,20 ha	TT. Tam Đảo	Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 18/12/2017; Căn cứ Quyết định số 3782/QĐ-CT ngày 18/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc duyệt thiết kế BVTC, dự toán công trình cải tạo, nâng cấp QL2B đoạn từ Cầu Chân suối (km13) đến Khu du lịch Tam Đảo 1. Chuyển tiếp từ KH2020
114	Khu TĐC phục vụ giải phóng mặt bằng dự án cải tạo nâng cấp quốc lộ 2B đoạn từ cầu chân suối (km13) đến khu du lịch Tam Đảo 1 (Tại TDP 1 Thị trấn Tam Đảo)-Đông Kỳ bổ sung thêm diện tích	0,28		0,28	TMD	TT. Tam Đảo	Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 24/11/2020; QĐ 326/QĐ-UBND ngày 19/2/2020 về việc phê duyệt cục bộ CHCT số 1/500 Khu du lịch Tam Đảo 1. Chuyển tiếp từ KH2020
115	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,24		0,24	CLN	TT. Hợp Châu	

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
116	Khu đất TĐC, giãn dân đầu giá QSD đất tại thôn Sơn Long thị trấn Hợp Châu	1,61		1,61	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 29/10/2010 của UBND huyện Tam Đảo v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường nội từ đường Quang Hà - Xạ Hương với QL2B cũ đi Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
117	Khu đất dịch vụ, tái định cư, giãn dân, đầu giá QSDĐ thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo	0,46		0,46	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 49,50/NQ-HĐND ngày 18/12/2017; Quyết định phê duyệt BC.KT-KT số 1008/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND huyện Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
118	Khu đất dịch vụ, giãn dân và đầu giá QSDĐ tại thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo (giai đoạn 2)	0,40		0,40	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 49,50/NQ-HĐND ngày 18/12/2017; QĐ 1008/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND huyện Tam Đảo v/v phê duyệt báo cáo KTKT đầu tư XDCT. Chuyển tiếp từ KH2020
119	Đất dịch vụ, giãn dân khu trung tâm huyện	1,90		1,90	LUC 1,80 ha; DGT 0,05 ha; DTL 0,05 ha	TT. Hợp Châu	QĐ 1926/QĐ-UBND ngày 13/7/2010 của UBND tỉnh v/v phê duyệt địa điểm; Đất đã thu hồi, giải phóng mặt bằng. Chuyển tiếp từ KH2020
120	Đất dịch vụ, đầu giá, giãn dân thôn Đồi Thông	2,00		2,00	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 09,10/NQ-HĐND ngày 09/7/2018 của HĐND tỉnh; Thông báo số 769-TB/UB ngày 21/4/2017 của Tỉnh ủy; Văn bản số 1796-CV/TU ngày 03/5/2018 của Tỉnh ủy; Văn bản số 39/UBND-NN2 ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh. Chuyển tiếp từ KH2020
121	Khu đất dịch vụ, tái định cư, giãn dân, đầu giá QSDĐ thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo	3,49		3,49	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 18,19/NQ-HĐND ngày 17/7/2020; Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của UBND thị trấn Hợp Châu phê duyệt BCKTKT ĐTXD công trình
122	Khu đất dịch vụ, giãn dân, đầu giá QSDĐ thôn Yên Trung, TT. Hợp Châu, huyện Tam Đảo	2,65		2,65	LUC 2,47 ha; DGT 0,16 ha; DTL 0,02 ha	TT. Hợp Châu	Quyết định số 6559/UBND-CN3 ngày 29/8/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc chấp thuận địa điểm quy hoạch; Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Tam Đảo về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
123	Khu đất tái định cư tuyến QL2B và các dự án trên địa bàn thị trấn Hợp Châu tại khu vực Đốc Núc, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc	0,53		0,53	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị quyết 27,29/NQ-HĐND ngày 24/11/2020 Quyết định số 1126/UBND-CN3 ngày 06/12/2019 của UBND huyện Tam Đảo về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật - dự toán xây dựng dự án: Khu đất tái định cư tuyến QL2B và các dự án trên địa bàn thị trấn Hợp Châu tại khu vực Đốc Núc, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định 699/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND huyện Tam Đảo v/v thu hồi đất
124	Khu đất dịch vụ TĐC, đất giãn dân, đất đầu giá khu vực đồng Châm Chi, thị trấn Hợp Châu	4,56		4,56	ONT 1,94ha; DKV 0,57ha; DGT 1,9ha; BCS 0,15ha	TT. Hợp Châu	Quyết định số 1309/QĐ - UBND ngày 20/09/2010 của UBND huyện Tam Đảo về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình khu đất dịch vụ, tái định cư và đầu giá QSD đất; Quyết định 1925/QĐ-UBND ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v: phê duyệt nhiệm vụ thiết kế QHCT 1/500 khu đất: dịch vụ, tái định cư và đầu giá QSDĐ tại Khu đồng Châm Chi, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm đến cấp xã	Căn cứ pháp lý
125	Khu tái định cư và đầu tư (ĐST) đất khu chợ trung tâm (giai đoạn 2)	2,90		2,90	LUC	TT. Hợp Châu	Công văn số 243/UBND ngày 30/11/2020 của UBND TT. Hợp Châu về việc bổ sung danh mục công trình, dự án thực hiện trong năm 2021; QĐ số 1725/QĐ-UBND ngày 23/6/2010 của UBND tỉnh về phê duyệt địa điểm; QĐ số 2983/QĐ-UB ngày 20/10/2010 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết khu đất dịch vụ, tái định cư và đầu tư QSD đất khu chợ trung tâm
126	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,23		0,23	CLN	TT. Đại Định	
127	QH đất dịch vụ, đầu tư, TĐC, giãn dân khu vực thôn Lông Sâu TT. Đại Định	1,50		1,50	LUC	TT. Đại Định	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; QĐ 453/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND huyện Tam Đảo v/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đất dịch vụ, đất tái định cư, đất đầu tư QSD đất tại khu II (khu vực suối Lông Sâu) xã Đại Định, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Chuyển tiếp từ KH2020
128	Đất dịch vụ, tái định cư, giãn dân, đầu tư Khu Đông Lĩnh - Áp Dồn	2,80		2,80	LUC 2,40 ha; BHK 0,40 ha	TT. Đại Định	Nghị quyết số 49, 50/NQ-HĐND ngày 18/12/2017; Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của UBND huyện Tam Đảo và việc thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng công trình; Khu đất dịch vụ, đất giãn dân, đầu tư QSDĐ khu Đông Lĩnh - Áp Dồn, xã Đại Định huyện Tam Đảo (giai đoạn 1)
129	Đất dịch vụ, tái định cư, giãn dân, đầu tư Khu Đông Lĩnh - Áp Dồn	2,70		2,70	LUC	TT. Đại Định	Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 8/6/2018 của UBND huyện Tam Đảo về việc phê duyệt đồ án QH chi tiết tỷ lệ 1/500
130	Đất dịch vụ, tái định cư, giãn dân, đầu tư Khu Đông Lĩnh - Áp Dồn giai đoạn 2	2,00		2,00	LUC	TT. Đại Định	Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 29/3/2010 của tỉnh về việc phê duyệt địa điểm
131	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất hàng năm sang đất ở trong các khu dân cư	0,11		0,11	BHK	TT. Đại Định	
132	Khu đất dịch vụ, giãn dân, đầu tư đầu tư quyền sử dụng đất tại khu vực Kiểm Lâm đi Đại Điện-Hữu Tài, thôn Sơn Thanh, TT. Đại Định, huyện Tam Đảo	6,80		6,80	LUC	TT. Đại Định	Nghị quyết số 52, 53/NQ-HĐND ngày 18/12/2018; Quyết định số 2296/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đất dịch vụ, giãn dân, đầu tư quyền sử dụng đất tại khu vực Kiểm Lâm đi Đại Điện-Hữu Tài, thôn Sơn Thanh, xã Đại Định, huyện Tam Đảo
133	Khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đường nối từ đường Hợp Châu - Đông Tinh đến khu danh thắng Tây Thiên	0,80		0,80	LUC	TT. Đại Định	Nghị quyết số 58, 59/NQ-HĐND ngày 12/12/2016; Văn bản 845/UBND-CN3 ngày 31/1/2019 của UBND tỉnh v/v Bỏ trả đất tái định cư phục vụ GPMB dự án đường nối điểm giao đường Hợp Châu - Đông Tinh với DT302 đi Tây Thiên. Chuyển tiếp từ KH2020
134	Khu đất dịch vụ, đất tái định cư, đầu tư OSD đất (Khu suối Lông Sâu)	2,50		2,50	LUC	TT. Đại Định	Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của UBND huyện Tam Đảo về việc phê duyệt đồ án QH chi tiết tỷ lệ 1/500

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
135	Khu đất dịch vụ, đất tái định cư, giãn dân, đầu giá QSD đất khu Bưu điện văn hóa - Ao quạ - Trại Mới	2,50		2,50	LUC	TT. Đại Đình	Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 29/02/2010 của UBND huyện Tam Đảo về việc phê duyệt địa điểm
136	Hạ tầng khu đất tái định cư, đất đầu giá phục vụ các dự án trong điểm trên địa bàn các thị trấn Hợp Châu, Hồ Sơn	4,90		4,90	LUC	TT. Hợp Châu, Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 52, 53/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 ; Kế hoạch đầu tư công năm 2019 huyện Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
137	Dự án khu đô thị mới tại khu đồng Ao Tây, tổ dân phố Đồi Cao, thị trấn Hợp Châu và khu cầu Dĩ, thôn Núc Hạ, xã Hồ Sơn	9,90		9,90	LUC	TT. Hợp Châu, Xã Hồ Sơn	Văn bản số 3232/SXD-QHKT .../9/2020 của sở xây dựng V/v: triển khai dự án khu đô thị mới tại thị trấn Hợp Châu, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo theo đề xuất của Công ty Cổ phần Việt Pháp
138	Hạ tầng khu tái định cư khu vực Đốc Núc, thị trấn Hợp Châu	2,10		2,10	LUC 2,0ha; BCS 0,1 ha	TT Hợp Châu	QĐ 1238/QĐ-UBND ngày 16/11/2007 về việc phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình: hạ tầng khu tái định cư khu vực Đốc Núc, thị trấn Hợp Châu
139	Khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đường nối từ điểm giao đường Hợp Châu - Đồng Tỉnh với ĐT. 302 đi Tây Thiên	0,80		0,80	LUC	TT Hợp Châu	Quyết định số 873/QĐ- UBND ngày 27/9/2019 v/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Xây dựng công trình đường nối từ điểm giao Hợp Châu - Đồng Tỉnh với DDT302 đi Tây Thiên, huyện Tam Đảo
140	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư Tổ dân phố Bảo Ninh, Bảo Thắng, Bảo Phác, Sơn Long TT Hợp Châu	0,31		0,31	CLN	TT Hợp Châu	
141	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở	4,54		4,54	CLN, BHK, RSX, NTS	TT. Đại Đình	
*	Đất ở tại nông thôn	28,20		28,20			
142	Khu đất giãn dân thôn Sơn Đồng	1,20		1,20	LUC 0,2 ha; BHK 1,0 ha	Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 52, 53/NQ-HĐND ngày 18/12/2018 ; QĐ số 751/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND huyện Tam Đảo V/v phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, dự toán QHCT tỷ lệ 1/500. Chuyển tiếp từ KH2020
143	QH đất ở dịch vụ thôn Núc Thượng	1,26		1,26	LUC	Xã Hồ Sơn	Nghị quyết số 194, 195/NQ-HĐND ngày 12/12/2015; QĐ 780/QĐ-UBND ngày 29/3/2010 của UBND tỉnh v/v phê duyệt địa điểm; QĐ 1705/QĐ-UBND ngày 15/11/2011 của UBND huyện Tam Đảo v/v thu hồi đất (cải tạo đ.đ. 1). Chuyển tiếp từ KH2020
144	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	1,79		1,79	LUC	Xã Hồ Sơn	
145	Đất dịch vụ, giãn dân, đầu giá QSD đất thôn Lũng Cháy xã Minh Quang	2,88		2,88	LUC	Xã Minh Quang	Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/12/2016; QĐ 830/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND huyện Tam Đảo v/v thu hồi đất. Chuyển tiếp từ KH2020

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (tên cấp xã)	Căn cứ pháp lý
146	Khu FDCC, đầu giá QSDĐ, đất ở cho cán bộ, chiến sỹ trung tâm huấn luyện Tổng hợp tăng thiết giáp và nhân dân xã Minh Quang, huyện Tam Đảo	2,20		2,20	LUC	Xã Minh Quang	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019; QĐ 692/QĐ-UBND về việc phê duyệt báo cáo NCKT dự án ĐTXD công trình: Khu TĐC, đầu giá QSDĐ, đất ở cho cán bộ, chiến sỹ trung tâm huấn luyện Tổng hợp tăng thiết giáp và nhân dân xã Minh Quang, huyện Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
147	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,71		0,71	CLN	Xã Minh Quang	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh. Chuyển tiếp từ KH2020
148	QH đất đầu giá Đồng Dương thôn Quan Nội xã Tam Quan	1,55		1,55	LUC	Xã Tam Quan	Nghị quyết số 83, 84/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh. Chuyển tiếp từ KH2020
149	QH đất đầu giá thôn Đồng Vàng thôn Nhân Lý xã Tam Quan	1,50		1,50	LUC	Xã Tam Quan	QĐ 378/QĐ-UBND ngày 30/01/2019; Văn bản số 107/UBND - ĐC của UBND xã Tam Quan ngày 30/11/2020 V/v bổ sung công trình, dự án thực hiện trong KHSDD năm 2021 cấp huyện và trình HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất, CMD sử dụng đất, tại kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2020
150	Xây dựng diêm dân cư nông thôn (phục vụ giao đất dịch vụ, đầu giá..) tại khu Cầu Vân Làng Mạ 1 và khu Cầu Vân Làng Mạ 2 xã Tam Quan, huyện Tam Đảo	1,87		1,87	LUC	Xã Tam Quan	Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND huyện Tam Đảo về phê duyệt điều chỉnh địa điểm đầu tư xây dựng công trình: Khu đất dịch vụ, đầu giá QSD đất ở thôn Quan Nội, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo. Đa thu hồi GPMB
151	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,09		0,09	CLN	Xã Tam Quan	
152	Khu đất dịch vụ, đầu giá QSD đất ở thôn Quan Nội, xã Tam Quan, huyện Tam Đảo	0,67		0,67	LUC	Xã Tam Quan	
153	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,68		0,68	CLN	Xã Yên Dương	
154	Đất dịch vụ, đầu giá khu Đồng Ngọc - thôn Kiên Tráng	3,10		3,10	LUC	Xã Tam Quan	Nghị quyết số 09,10/NQ-HĐND ngày 09/7/2018 của HĐND tỉnh; Thông báo số 769-TB/UB ngày 21/4/2017 của Tỉnh ủy; Văn bản số 1796-CV/TU ngày 03/5/2018 của Tỉnh ủy; Văn bản số 39/UBND-NN2 ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh. Chuyển tiếp từ KH2020
155	Khu đất đầu giá, đất gián dân, đất dịch vụ khu Tây Sơn xã Bồ Lý	3,80		3,80	LUC	Xã Bồ Lý	Nghị quyết số 18,19/NQ-HĐND ngày 17/7/2020; Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Tam Đảo v/v phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đất dịch vụ, đầu giá QSDĐ tại thôn Tây Sơn, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo
156	Khu đất dịch vụ, tái định cư, đầu giá QSDĐ khu Núc Hạ, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc	0,33		0,33	LUC	Xã Hồ Sơn	Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 12/4/2012 của UBND huyện Tam Đảo phê duyệt báo cáo KTKT ĐTXD công trình

S/TT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
157	Khu gia binh cho CBCS công an huyện Tam Đảo	3,00		3,00	LUC	Thôn Núc Hạ, xã Hồ Sơn	Văn bản số 1599/CV-CATĐ ngày 03/11/2020 về việc đăng kí danh mục công trình, dự án trình UBND tỉnh chấp thuận thu hồi đất năm 2021
158	Đất dịch vụ, đấu giá, giãn dân khu vực thôn Tây Sơn	0,13		0,13	LUC	Xã Bồ Lý	Quyết định số 1109/QĐ UBND ngày 30/11/2018 của UBND huyện Tam Đảo yêu cầu điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500 đất đấu giá, dịch vụ giãn dân
159	Đất dịch vụ, đấu giá, giãn dân khu vực bên Máy thôn Tây Sơn	0,03		0,03	LUC	Xã Bồ Lý	Quyết định số 1109/QĐ UBND ngày 30/11/2018 của UBND huyện Tam Đảo yêu cầu điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500 đất đấu giá, dịch vụ giãn dân
160	Đất dịch vụ, đấu giá, giãn dân khu vực Nghĩa Lý	0,05		0,05	LUC	Xã Bồ Lý	Quyết định số 1109/QĐ UBND ngày 30/11/2018 của UBND huyện Tam Đảo yêu cầu điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500 đất đấu giá, dịch vụ giãn dân
161	Đất dịch vụ, đấu giá, giãn dân khu vực rừng Thông thôn Tân Lập	0,04		0,04	LUC	Xã Bồ Lý	Quyết định số 1109/QĐ UBND ngày 30/11/2018 của UBND huyện Tam Đảo yêu cầu điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500 đất đấu giá, dịch vụ giãn dân
162	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	1,25		1,25	CLN	Xã Bồ Lý	
163	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,07		0,07	CLN	Xã Đạo Trù	
*	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	0,50		0,50			
164	Mở rộng Trung tâm TĐTT xã Minh Quang	0,50		0,50	LUC	Xã Minh Quang	Nghị quyết số 83, 84/NQ-UBND ngày 11/12/2019; QĐ 487/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND huyện Tam Đảo V/v phê duyệt điều chỉnh mở rộng sân vận động xã Minh Quang; QĐ 65/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 của UBND xã Minh Quang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: sân vận động xã Minh Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Chuyển tiếp từ KH2020
2.2	<i>Khu vực cần chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện việc nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất</i>						
*	Đất thương mại, dịch vụ	53,49		53,49			

STT	Loại mục	Diện tích xây dựng (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
165	Dãi sản xuất kinh doanh của Công ty Phong cách Anh	0,0		0,10	NHK	TT. Tam Đảo	Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 04/05/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khách sạn Time House tại thị trấn Tam Đảo của Công ty cổ phần phong cách Anh. Chuyển tiếp từ KH2020
166	Khu ăn thực của công ty Lạc Hồng	0,03		0,63	NHK	TT. Tam Đảo	Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 07/09/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư thực tại trung tâm thị trấn Tam Đảo, huyện Tam Đảo của Công ty cổ phần đầu tư Lạc Hồng. Chuyển tiếp từ KH2020
167	Hộ Tạ Thị Hoài Hương	0,05		0,05	DCS	TT. Tam Đảo	Quyết định số 1777/QĐ-UBND ngày 22/06/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cơ sở kinh doanh dịch vụ, khách sạn, nhà hàng Thảo Hương Hotel (nhà đầu tư: Bà Tạ Thị Hoài Hương). Chuyển tiếp từ KH2020
168	Trụ sở văn phòng công chứng Hoàng Kim	0,05		0,05	LUC	TT. Hợp Châu	QĐ số 3740/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v phê duyệt chủ trương đầu tư Đất đã thu hồi, GPMB. Chuyển tiếp từ KH2020
169	Dự án kinh doanh VLXD của Công ty TNHH Tân Thành An	0,15		0,15	LUC	Xã Tam Quan	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 17/07/2017; QĐ số 2723/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của tỉnh về duyệt chủ trương đầu tư. Chuyển tiếp từ KH2020
170	Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh xăng dầu và các chế phẩm dầu mỏ Vĩnh An	0,15		0,15	LUC	Xã Yên Dương	Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 18/12/2018; Văn bản số 5977/UBND-NN1 ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v chấp thuận phạm vi giới thiệu địa điểm nghiên cứu lập dự án DTXD kinh doanh xăng dầu và chế phẩm dầu mỏ của Công ty TNHH Vĩnh An. Chuyển tiếp từ KH2020
171	Dự án xây dựng khách sạn Minh Tuấn	0,17		0,17	LUC	TT. Hợp Châu	Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 18/12/2018; Quyết định số 2752/QĐ-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v Phê duyệt chủ trương đầu tư. Chuyển tiếp từ KH2020
172	Dự án Khu du lịch Tam Đảo 2- Bến Tắm - Thác 75 (bao gồm cả Ga Cấp treo)	50,00		50,00	BHK 5,00 ha; CLN 5,00 ha; RSX 10,00 ha; RDD 30,00 ha	TT. Đại Đình, Xã Đạo Trù	Nghị quyết số 29, 39/NQ-HĐND ngày 21/7/2016; QĐ 4192/QĐ-UBND ngày 03/01/2017 của UBND tỉnh v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Chuyển tiếp từ KH2020
173	Dự án xây dựng khu thương mại, dịch vụ Tam Đảo	0,86		0,86	LUC 0,64 ha; DGT 0,22 ha	Xã Tam Quan	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 15/7/2019; QĐ 1571/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu thương mại, dịch vụ Tam Đảo. Chuyển tiếp từ KH2020
174	Chuyến mục đích sử dụng đất sang đất thương mại dịch vụ của hộ gia đình cá nhân	0,94		0,94	DCS	TT. Tam Đảo	Đất do UBND TT. Tam Đảo quản lý
175	Dự án xây dựng khách sạn Melory	0,05		0,05	TMD	TT. Tam Đảo	QĐ số 1606/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc v/v phê duyệt chủ trương dự án

STT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm (ha)	Lấy vào loại đất	Địa điểm (đến cấp xã)	Căn cứ pháp lý
176	Dự án xây dựng cửa hàng cá phê Stream View	0,04		0,04	TMD	TT. Tam Đảo	
177	Dự án xây dựng Khách sạn, nhà hàng và khu điều phối xe ô tô của Công ty TNHH Tân Phát Vương tại xã Đại Đình, huyện Tam Đảo	0,30		0,30	LUC	TT. Đại Đình	Văn bản số 8509/UBND-CN ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v chấp thuận phạm vi địa điểm thực hiện Dự án đầu tư xây dựng khách sạn, nhà hàng và khu điều phối ô tô của công ty TNHH Tân Phát Vương tại xã Đại Đình, huyện Tam Đảo
*	Cây lâu năm	0,07		0,07			
178	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất nuôi trồng thủy sản sang đất cây lâu năm	0,07		0,07	NTS	Xã Tam Quan	
*	Đất rừng phòng hộ	7,70		7,70			
179	Xin giao đất cấp GCN quyền sử dụng đất rừng phòng hộ lô 3 Mú Ngang	7,70		7,70	RPH	Xã Bồ Lý	Theo QĐ số 1027/QĐ - UBND ngày 19/12/2019 của UBND Huyện
*	Đất nông nghiệp khác	25,00		25,00			
180	Khu chăn nuôi tập trung thôn Nhân Lý, xã Tam Quan	10,00		10,00	RSX	Xã Tam Quan	Văn bản 103/TP.TL.NN.VP-KHTV ngày 26/7/2018; Quyết định số 3840/QĐ-CT ngày 24/10/2008 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc; QĐ số 3840/QĐ-CT ngày 24/10/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh và phê duyệt dự án. Chuyển tiếp từ KH2020
181	Khu trang trại chăn nuôi tập trung công nghệ cao tại xã Đạo Trù	15,00		15,00	RSX	Xã Đạo Trù	Văn bản số 9356/UBND- CN3 ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc V/v đầu tư xây dựng khu trang trại chăn nuôi công nghệ cao của công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc Tú
*	Tổng	844,06	0,00	805,71			

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN NĂM 2020 HUYỆN TAM ĐÀO

(Kèm theo Báo cáo số 622 ngày 17 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Tam Đảo)

STT	Tên dự án, công trình	Diện tích (ha)	Địa điểm	Kết quả thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
*	Đất quốc phòng	10,00		
1	Vành đai an toàn Xi nghiệp 95/Z195 tại thôn Sơn Long	10,00	TT Hợp Châu	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Công trình, dự án để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng			
*	Đất xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước	0,30		
2	Mở rộng trụ sở Đảng ủy, UBND, HĐND Xã Hồ Sơn	0,30	Xã Hồ Sơn	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	2,80		
3	Trường THCS Đại Đình	2,00	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
4	Trường THCS Hợp Châu	0,40	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
5	Trường tiểu học Hợp Châu II	0,40	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	0,05		
6	Phòng giao dịch Đại Đình- Ngân Hàng NN và PTNT Việt Nam - chi nhánh huyện Tam Đảo Vĩnh Phúc II	0,05	TT Đại Đình	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	48,00		
7	Trung tâm VHLH Tây Thiên	48,00	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất giao thông	133,31		
8	Đường từ Thiên viện trúc lâm đi TL302 khu danh thắng Tây Thiên, đoạn từ bến xe P3 ra ĐT.302	12,50	TT Đại Đình	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
9	Đường từ TL302 vào Đền Mẫu Hóa và kết hợp cải tạo nâng cấp đường Đại Đình - Cầu Trang	4,10	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
10	Đường nội bộ phía nam khu công viên cây xanh, khu Trung tâm VHLH Tây Thiên	1,40	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
11	Tuyến đường từ đền Thông đến ngã tư đi Thiên Viện (Thuộc dự án thành phần 2 "San nền, đường giao thông, hồ cảnh quan, cây xanh khu trung tâm di tích danh thắng Tây Thiên, huyện Tam Đảo")	0,83	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
12	Đường nối cầu Đồng Dầu qua suối Đùm, xã Đồng Tĩnh, huyện Tam Dương với đường Hợp Châu- Đồng Tĩnh đến khu danh thắng Tây Thiên, Đại Đình, Tam Đảo	4,05	TT Đại Đình	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
13	Xử lý sạt lở đường tràn ĐT302- Trại giam Vĩnh Quang (V26) huyện Tam Đảo (KM0 + 995,96)	0,40	Xã Đạo Trù	Đã thực hiện
14	Cải tạo đường từ TL302 vào Hồ Đồng Mỏ	1,20	Xã Đạo Trù	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
15	Cải tạo nâng cấp QL2B cũ, đoạn từ Km8 - Km11 qua trung tâm huyện lỵ Tam Đảo	4,80	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
16	Đường nối từ điểm giao Hợp Châu - Đồng Tĩnh với ĐT302 đi Tây Thiên, huyện Tam Đảo	2,09	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
17	Đường nội thị huyện Tam Đảo, đoạn tuyến từ QL2B mới mặt cắt 42m đến đường quy hoạch mặt cắt 17,5m	0,96	TT Hợp Châu	Đã thực hiện
18	Đường vành đai phía đông huyện lỵ Tam Đảo (Đoạn nối từ ĐT310 đến QL2B)	23,50	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
19	Đường vành đai phía tây nối từ đường Hợp Châu - Đồng Tĩnh với ĐT302 đi Tây Thiên huyện Tam Đảo	2,89	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
20	Đường nối từ đường Quang Hà - Xạ Hương với QL2B cũ đi Tam Đảo	5,64	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
21	Đường trung tâm huyện lỵ Tam Đảo, đoạn nối từ QL2B mới (Km8+270) - Đường vành đai phía Đông	0,10	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
22	ĐA đường Minh Quang - Hồ Thanh Lan	7,69	Xã Minh Quang	Đã thực hiện

STT	Tên dự án, công trình	Diện tích (ha)	Địa điểm	Kết quả thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
23	Đường giao thông huyện Tam Đảo (Tuyến Km 13 QL 2B đi trường Dân tộc nội trú)	3,00	Xã Hồ Sơn	Đã thực hiện
24	Dự án Hệ thống tưới vùng rau Hồ Sơn	0,80	Xã Hồ Sơn	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
25	Đường nối QL2B cũ đi ĐT302 Đập tràn Cầu Nhội, huyện Tam Đảo	2,03	Xã Hồ Sơn, TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
26	Cải tạo nâng cấp QL2B mới từ Km2 đến Km13	5,50	TT Hợp Châu, Xã Hồ Sơn	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
27	Cải tạo nâng cấp QL2B cũ, đoạn từ Cầu chân suối đến khu Tam Đảo 1	24,87	Xã Hồ Sơn, Xã Tam Quan, TT Tam Đảo	Đã thực hiện
28	Đường nối Tam Đảo I đến Tam Đảo II	11,50	TT Tam Đảo, TT Đại Đình, Tam Quan, Hồ Sơn	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
29	Dự án Đại Đình - Tam Quan - Hợp Châu, Đoạn Đại Đình - Tam Quan thuộc hệ thống giao thông huyện Tam Đảo	3,96	TT Đại Đình, xã Tam Quan, TT Hợp Châu	Đã thực hiện
30	Đường nội thị huyện Tam Đảo, đoạn nối từ QL2B mới với đường vành đai phía đông	0,30	TT Hợp Châu	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
31	Sửa chữa đảm bảo ATGT công trình Đường Đại Đình - Cầu Chang thuộc hệ thống giao thông huyện Tam Đảo	4,70	TT Đại Đình; Xã Bồ Lý	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
32	Đường từ đền cá xã Tam Quan vào đền Mẫu Sinh TT Đại Đình	4,50	Xã Tam Quan, TT Đại Đình	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất thủy lợi	28,70		
33	Cải tạo Suối Mơ TT. Tam Đảo	4,00	TT. Tam Đảo	Đã thực hiện
34	Hồ chứa nước Đồng Mỏ	15,00	Xã Đạo Trù	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
35	Dự án xử lý sạt lở đuôi tràn hồ Vĩnh Thành tại các vị trí qua khu dân cư thôn Vĩnh Ninh	1,09	Xã Đạo Trù	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
36	Dự án xử lý sạt lở đuôi tràn xả lũ hồ Vĩnh Thành	0,03	Xã Đạo Trù	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
37	Kè suối Thông khu vực Tây Thiên, Khu danh thắng Tây Thiên	1,30	TT Đại Đình	Đã thực hiện
38	Cải tạo hệ thống vùng tưới rau an toàn xã Hồ Sơn	0,80	Xã Hồ Sơn	Đã thực hiện
39	Dự án sửa chữa và nâng cấp hồ chứa nước Xạ Hương	1,50	Xã Minh Quang	Đã thực hiện
40	Xây dựng hệ thống mương cứng dẫn nước từ kênh N7	1,30	Xã Tam Quan	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
41	Xây dựng hệ thống kênh chính hồ chứa nước Đồng Mỏ	1,87	Xã Bồ Lý	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
		0,12	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
		1,10	Xã Đạo Trù	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
42	Khắc phục tràn Bồ Lý - Yên Dương huyện Tam Đảo bị sạt lở cuốn trôi do ảnh hưởng của cơn bão số 4	0,30	Xã Bồ Lý, Xã Yên Dương	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
43	Xử lý sạt trượt mái taluy đường GTNT đoạn tiếp giáp suối xả lũ hồ Xạ Hương thôn Xạ Hương, xã Minh Quang, huyện Tam Đảo.	0,20	Xã Minh Quang	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
44	Cải tạo, nâng cấp đập Cừu Yên và bê tông hóa mặt bờ bao kết hợp đường dân sinh từ đập Cừu Yên đi Khu liên hiệp thể thao huyện Tam Đảo	0,09	TT Hợp Châu	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất công trình năng lượng	7,88		
45	Xây dựng mới trạm biến áp 110KV Bá Thiện và TBA 220KV Bá Thiện và các xuất tuyến	0,40	Minh Quang	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
46	Công trình điện toàn xã	1,70	Xã Bồ Lý	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021

STT	Tên dự án công trình	Diện tích (ha)	Địa điểm	Kết quả thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
47	Xây dựng các TBA Quan Ngoại 8, Đồng Xuân 2, Lan Đình 1 và Đồng Ấng 1 để san tải cho các TBA Hoàng Hoa 3, Quan Ngoại 3, Đồng Xuân, Lan Đình, Đồng Ấng	0,04	Xã Tam Quan	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
48	Đường dây và TBA 110kVA Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc-đăng ký thêm diện tích	2,26	Xã Minh Quang, TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
49	Tiến hành dự án mở rộng và cài tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Vĩnh Phúc (Dự án JICA)	2,32	Các xã và TT	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
50	Tiểu dự án: Mở rộng và cài tạo lưới điện trung hạ áp tỉnh Vĩnh Phúc (JICA)-thuộc dự án phát triển lưới điện truyền tải và phân phối lần 2- vay vốn Ngân hàng hợp tác quốc tế Nhật Bản	0,10	Các xã; Thị trấn	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
51	Dự án Đường dây 220 kV Việt Trì – Tam Dương – Bá Thiện (thuộc các xã, TT Đại Đình, Tam Quan, Hồ Sơn, Hợp Châu, Minh Quang)	1,03	Các xã Tam Quan, Hồ Sơn, TT Hợp Châu, Minh Quang, TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
52	Chống quá tải và giảm TĐN các TBA Tân Thái, Đồng Xuân, Đống ích 1, Đạo Tú 5, Văn Quán 1, Khoái Trung, Tứ Yên 3, Bồ Lý 7, Liên Hòa 4	0,03	Huyện Tam Đảo	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất sinh hoạt cộng đồng	1,30		
53	TT Văn hóa thể thao TT Đại Đình	0,30	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
54	Nhà văn hóa thanh thiếu nhi huyện Tam Đảo	1,00	TT Hợp Châu, Xã Hồ Sơn	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	0,50		
55	Mở rộng Trung tâm TĐTT xã Minh Quang	0,50	Xã Minh Quang	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất cơ sở tín ngưỡng	1,50		
56	Mở rộng khuôn viên Đền Chân Suối	1,50	Xã Hồ Sơn	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất chợ	1,35		
57	QH chợ Đại Đình	0,50	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
58	QH mở rộng chợ Hợp Châu	0,20	TT Hợp Châu	Đã thực hiện
59	Chợ thị trấn Tam Đảo	0,15	TT. Tam Đảo	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
60	Chợ NTM xã Yên Dương	0,50	Xã Yên Dương	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất cơ sở văn hóa	9,00		
61	Khu công viên cây xanh trung tâm huyện Tam Đảo	9,00	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất ở tại đô thị	31,22		
62	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	2,63	TT. Tam Đảo	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
63	Khu tái định cư phục vụ dự án cải tạo, nâng cấp QL2B đoạn từ Cầu chân suối (km13 đến khu du lịch Tam Đảo I)	2,00	TT. Tam Đảo	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
64	Khu TĐC phục vụ giải phóng mặt bằng dự án cải tạo nâng cấp quốc lộ 2B đoạn từ cầu chân suối (km13) đến khu du lịch Tam Đảo I (Tại TDP 1 Thị Trấn Tam Đảo)-Đã đăng ký bổ sung thêm diện tích	0,28	TT. Tam Đảo	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
65	Khu đất TĐC phục vụ dự án đường nối điểm giao đường Hợp Châu - Đồng Tỉnh với ĐT302 đi Tây Thiên huyện Tam Đảo	0,80	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
66	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,07	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
67	Khu đất TĐC, giãn dân đầu giá QSD đất tại thôn Sơn Long xã Hợp Châu	1,61	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021

STT	Tên dự án, công trình	Diện tích (ha)	Địa điểm	Kết quả thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
68	Khu đất dịch vụ, tái định cư, giãn dân, đấu giá QSDĐ xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo	0,46	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
69	Khu đất dịch vụ, giãn dân và đấu giá QSDĐ tại xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo (giai đoạn 2)	0,40	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
70	Đất dịch vụ, giãn dân khu trung tâm huyện	1,90	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
71	Đất dịch vụ, đấu giá, giãn dân thôn Đồi Thông	2,00	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
72	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,36	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
73	QH đất dịch vụ, đấu giá, TĐC, giãn dân khu vực thôn Lũng Sâu TT Đại Đình	1,50	TT Đại Đình	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
74	Đất dịch vụ, tái định cư, giãn dân, đấu giá Khu Đồng Lĩnh-Áp Đồn	2,80	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
75	Đất dịch vụ, tái định cư, giãn dân, đấu giá Khu Đồng Lĩnh-Áp Đồn giai đoạn 2	2,00	TT Đại Đình	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
76	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất hàng năm sang đất ở trong các khu dân cư	0,11	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
77	Khu đất dịch vụ, giãn dân, đấu giá quyền sử dụng đất tại khu vực Kiểm Lâm đi Đại Điền- Hữu Tài, thôn Sơn Thanh, TT Đại Đình, huyện Tam Đảo	6,60	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
78	Khu tái định cư phục vụ GPMB dự án đường nối từ đường Hợp Châu - Đồng Tĩnh đến khu danh thắng Tây Thiên	0,80	TT Đại Đình	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
79	Hạ tầng khu đất tái định cư, đất đấu giá phục vụ các dự án trọng điểm trên địa bàn các xã Hợp Châu, Hồ Sơn	4,90	TT Hợp Châu, Xã Hồ Sơn	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất ở tại nông thôn	18,63		
80	Khu đất giãn dân thôn Sơn Đồi	1,20	Xã Hồ Sơn	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
81	QH đất ở dịch vụ thôn Núc Thượng	1,26	Xã Hồ Sơn	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
82	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	1,68	Xã Hồ Sơn	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
83	Khu đất dịch vụ, tái định cư, đất giãn dân, đấu giá, giao đất ở (giãn dân) tại xứ đồng Cửa Đình, thôn Cầu Tre, xã Hồ Sơn, Huyện Tam Đảo	2,57	Xã Hồ Sơn	Đã thực hiện
84	Đất dịch vụ, giãn dân, đấu giá QSD đất thôn Lũng Cháy xã Minh Quang	2,88	Xã Minh Quang	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
85	Khu TĐC, đấu giá QSDĐ, đất ở cho cán bộ, chiến sỹ trung tâm huấn luyện Tổng hợp tăng thiết giáp và nhân dân xã Minh Quang, huyện Tam Đảo	2,20	Xã Minh Quang	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
86	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,10	Xã Minh Quang	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
87	QH đất đấu giá Đồng Dương thôn Quan Nội xã Tam Quan	1,55	Xã Tam Quan	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
88	QH đất đấu giá thôn Đồng Vàng thôn Nhân Lý xã Tam Quan	1,50	Xã Tam Quan	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
89	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,39	Xã Tam Quan	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
90	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất vườn sang đất ở trong các khu dân cư	0,02	Xã Yên Dương	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
91	Đất dịch vụ, đấu giá khu Đồng Ngoc - thôn Kiên Tràng	3,10	Xã Tam Quan	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
92	Dự án Quy hoạch đất đấu giá khu Trạm y tế cũ xã Tam Quan	0,18	Xã Tam Quan	Đã thực hiện
*	Đất thương mại, dịch vụ	52,16		
93	Đất sản xuất kinh doanh của Công ty Phong cách Anh	0,10	TT. Tam Đảo	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021

STT	Tên dự án, công trình	Diện tích (ha)	Địa điểm	Kết quả thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
94	Khu ẩm thực của công ty Lạc Hồng	0,63	TT. Tam Đảo	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
95	Hộ Tạ Thị Hoài Hương	0,05	TT. Tam Đảo	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
96	Trụ sở văn phòng công chứng Hoàng Kim	0,05	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
97	Dự án kinh doanh VLXD của Công ty TNHH Tân Thành An	0,15	Xã Tam Quan	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
98	Dự án đầu tư xây dựng kinh doanh xăng dầu và các chế phẩm dầu mỏ Vĩnh An	0,15	Xã Yên Dương	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
99	Dự án xây dựng khách sạn Minh Tuấn	0,17	TT Hợp Châu	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
100	Dự án Khu du lịch Tam Đảo 2- Bến Tắm - Thác 75 (bao gồm cả Ga Cáp treo)	50,00	TT Đại Đình, Xã Đạo Trù	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
101	Dự án xây dựng khu thương mại, dịch vụ Tam Đảo	0,86	Xã Tam Quan	Chưa thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021
*	Đất nông nghiệp khác	10,00		
102	Khu chăn nuôi tập trung thôn Nhân Lý, xã Tam Quan	10,00	Xã Tam Quan	Đang thực hiện, chuyển tiếp thực hiện năm 2021